TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/LĐ - ST
Ngày: 31/5/2023
V/v: Tranh chấp
về bảo hiểm xã hội.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**:** Bà Lê Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Tranh.

2. Ông Nguyễn Huy Trụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLST - LĐ ngày 23 tháng 2 năm 2023 về việc "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXX-ST ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự**:**

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ dân phố Bầu Mới, thị trấn Hợp H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: B.

Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tá Tỉnh – Giám đốc Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Phú Thọ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lưu Quốc Thịnh – Trưởng phòng quản lý thu - sổ, thẻ B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1969

Bà Nguyễn Thị Lanh, sinh năm 1971.

Đều cư trú tại: Khu 6, xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết tại Tòa án nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thúy H trình bày:

Trong thời gian từ tháng 2/2010, chị H cho chị Nguyễn Thị Thu Hương, địa chỉ tại khu 6, xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mượn sơ yếu lý lịch mang tên chị là Nguyễn Thị Thúy H để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH ACE khu Công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Sau đây gọi là công ty ACE). Khi ký hợp đồng lao động với công ty ACE, chị Hương đã được Công ty ACE đóng bảo hiểm xã hội theo quy định với số sổ bảo hiểm 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H. Chị Hương làm việc tại Công ty TNHH ACE đến tháng 5/2011 thì thôi việc. Trong thời gian từ tháng 02/2010 đến tháng 4/2010 chị H đang làm việc tại Công ty cổ phần may PEARL Việt Nam và cũng được Công ty PEARL đóng bảo hiểm xã hội với số sổ bảo hiểm 2510002504. Từ tháng 11/2010 đến tháng 08/2011 chị H làm việc tại Công ty TNHH Đại Hưng và cũng được Công ty Đại Hưng đóng bảo hiểm xã hội với số sổ là 2511007210.

Công ty TNHH ACE đã phá sản theo Quyết định tuyên bố phá sản số 01/2019/QĐ – TBPS ngày 19/6/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, chị Nguyễn Thị Thu Hương đã chết ngày 30/12/2019.

Tháng 5/2022 chị H đến Bảo hiểm xã hội huyện Tam Dương tỉnh Vĩnh Phúc để làm thủ tục rút BHXH một lần thì được biết chị có một khoảng thời gian đóng trùng BHXH từ tháng 02/2010 đến tháng 5/2011 chính là khoảng thời gian chị Hương mượn sơ yếu lý lịch của chị để làm việc tại công ty ACE do đó chị H không làm được thủ tục rút bảo hiểm xã hội. Chị H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì giải quyết buộc Bảo hiểm xã hôi tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng trùng bảo hiểm xã hội của chị từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn, ông Lưu Quốc Thịnh – Trưởng phòng quản lý thu – sổ , thẻ B trình bày:

Tháng 2/2010, Công ty TNHH ACE Khu Công nghiệp Thụy Vân, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ có làm thủ tục đóng bảo hiểm xã hội chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 26/07/1991 theo quy định pháp luật.

Chị H đóng bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm số 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H. Đến tháng 6/2011 Công ty Công ty TNHH ACE không đóng bào hiểm xã hội cho chị H. Hiện nay chị H chưa nhận tiền thanh toán bảo hiểm tại Công ty TNHH ACE. Công ty TNHH ACE và chị Nguyễn Thị

Thúy H đã đóng tiền bảo hiểm từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 với tổng số tiền là: **4.889.472đ** *(bốn triệu tám trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm bẩy mươi hai đồng).*

Nay chị Nguyễn Thị Thúy H khởi kiện yêu cầu B thoái thu thời gian đóng trùng bảo hiểm xã hội từ tháng 02/2010 đến tháng 05/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H tại nơi làm việc là Công ty TNHH ACE, khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ vì theo chị H trình bày: Chị có cho bạn chị là chị Nguyễn Thị Thu Hương mượn hồ sơ sơ yếu lý lịch mang tên chị để chị Hương ký hợp đồng lao đồng với Công ty TNHH ACE, khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Sau khi ký hợp đồng lao động, chị Hương đã được Công ty ACE đóng bảo hiểm theo quy định, thời gian đóng bảo hiểm là từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 số sổ bảo hiểm là 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H. Trong khi đó từ tháng 2/2010 đến tháng 04/2010, chị Nguyễn Thị Thúy H đang làm việc tại Công ty cổ phần may PEARL và cũng được công ty đóng bảo hiểm với số sổ bảo hiểm là 251002504. Từ tháng 11/2010 đến tháng 8/2011 chị H làm việc tại Công ty TNHH thương mại Đại Hưng và cũng được công ty đóng bảo hiểm xã hội với số bảo hiểm là 2511007210. Hiện nay công ty TNHH ACE đã có quyết định tuyên bố phá sản theo Quyết định số 01/2019/QĐ – TBPS ngày 19/06/2019 của Tòa án nhân tỉnh Phú Thọ. Chị Nguyễn Thị Thu Hương cũng đã chết ngày 30/12/2019. Những người thừa kế theo pháp luật của chị Nguyễn Thị Thu Hương là ông Nguyễn Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Lanh (bố mẹ đẻ của chị Hương) đề nghị Tòa án: đối với số tiền thoái thu bảo hiểm xã hội nếu có được trả cho chị Hương thì đề nghị giao hết cho chị Nguyễn Thị Thúy H.

Quan điểm của B với yêu cầu giải quyết vụ án của chị Nguyễn Thị Thúy H như sau:

Để đảm bảo quyền lợi cho chị Nguyễn Thị Thúy H đề nghị Toà án tuyên BHXH tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng bảo hiểm xã hội của chị Nguyễn Thị Thúy H tại Công ty THHH ACE khu Công nghiệp Thụy Vân từ tháng 02/2010 đến tháng 05/2011 với số tiền là: **4.889.472đ** *(bốn triệu tám trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm bẩy mươi hai đồng)* theo quy định của pháp luật.

Hiện nay B không lưu giữ Hợp đồng lao động ký kết giữa Công ty TNHH ACE với chị Nguyễn Thị Thúy H nên không cung cấp cho Tòa án được.

Ngoài ra, do điều kiện công việc nên B đề nghị Tòa án được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa xét xử vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Hùng, bà Nguyễn Thị Lanh trình bày:

Ông Hùng, bà Lanh là bố mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Thu Hương. Năm 2010, chị Hương có mượn bộ hồ sơ sơ yếu lý lịch của chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1991 là hàng xóm nhà ông bà để nộp hồ sơ làm việc tại Công ty TNHH ACE khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trong thời gian đó Công ty có đóng BHXH cho chị Hương theo tên của chị Nguyễn Thị Thúy H. Đến tháng 5/2011, chị Hương thôi việc tại Công ty TNHH ACE. Năm 2019, chị Hương không may qua đời. Công ty ACE cũng phá sản vào năm 2019. Trước khi chết, chị Hương chưa lập gia đình và chưa có chồng con. Hiện nay chị Nguyễn Thị Thúy H đang khởi kiện B yêu cầu thoái thu thời gian đóng trùng bảo hiểm từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 do thời điểm đó chị Hương đang dùng tên và lý lịch của chị H để làm việc tại công ty ACE, quan điểm của ông Hùng, bà Lanh đề nghị Tòa án tạo điều kiện giải quyết yêu cầu của chị H. Trường hợp số tiền thoái thu bảo hiểm xã hội nếu được trả cho chị Hương thì ông bà đề nghị Tòa án yêu cầu B giao hết cho chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Thúy H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì buộc Bảo hiểm xã hôi tỉnh Phú Thọ thoái thu thời gian đóng trùng bảo hiểm xã hội của chị từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H. Căn cứ khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự, yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy H là tranh chấp lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

[1.2] Về trình tự thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của cho các đương sự. Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu Tòa án không tiến hành H giải. Chị H, ông Hùng, bà Lanh, và đại diện theo ủy quyền của BHXH tỉnh Phú Thọ ông Lưu Quốc Thịnh có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đều có lời khai thể hiện quan điểm của mình nên căn cứ vào khoản 4 Điều 207 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị H, ông Hùng, bà Lanh và B. Do Tòa án không tiến hành việc thu thập chứng cứ nên Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Thông tư số 02/2016/TTLT – VKSNDTC – TANDTC ngày 31/8/2016 quy

định việc phối hợp giữa Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân trong việc thi hành một số quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy H về việc yêu cầu BHXH tỉnh Phú Thọ thoái thu số tiền đóng trùng bảo hiểm của chị từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H, HĐXX xét thấy: Căn cứ lời khai của chị Nguyễn Thị Thúy H, lời khai của ông Nguyễn Văn Hùng và bà Nguyễn Thị Lanh thì thời điểm từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011, người thực tế làm việc tại công ty TNHH ACE là chị Nguyễn Thị Thu Hương, sinh ngày 27/03/1995, CMND số 132285606 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 22/04/2011. Nhưng Công ty TNHH ACE lại đóng BHXH cho chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh ngày 26/07/1991, CMND số 132031725 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 03/11/2006. Thực tế từ tháng 2/2010 đến tháng 04/2010, chị Nguyễn Thị Thúy H đang làm việc tại Công ty cổ phần may PEARL và cũng được công ty đóng bảo hiểm với số sổ bảo hiểm là 251002504. Từ tháng 11/2010 đến tháng 8/2011 chị H làm việc tại Công ty TNHH thương mại Đại Hưng và cũng được công ty đóng bảo hiểm xã hội với số bảo hiểm là 2511007210. Chính việc này dẫn đến hệ quả là chị Nguyễn Thị Thúy H có khoảng thời gian đóng trùng bảo hiểm xã hội từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H.

Hiện nay chị Nguyễn Thị Thu Hương đã chết, Công ty TNHH ACE cũng đã phá sản, BHXH tỉnh Phú Thọ không lưu giữ hợp đồng lao động giữa Công ty TNHH ACE và chị Nguyễn Thị Thúy H nhưng căn cứ Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006, thời điểm chị Nguyễn Thị Thu Hương lấy tên của chị Nguyễn Thị Thúy H để làm việc tại Công ty TNHH ACE giữa hai bên phải có hợp đồng lao động thì công ty TNHH ACE mới làm thủ tục đóng bảo hiểm xã hội cho chị Nguyễn Thị Thúy H. Mặt khác cùng thời điểm 2/2010 đến tháng 04/2010, chị Nguyễn Thị Thúy H đang làm việc tại Công ty cổ phần may PEARL, từ tháng 11/2010 đến tháng 8/2011 chị H làm việc tại Công ty TNHH thương mại Đại Hưng, chị H khẳng định chưa bao giờ làm việc tại Công ty TNHH ACE vì thế có căn cứ xác định người thực tế giao kết hợp đồng lao động và làm việc tại công ty TNHH ACE từ tháng 02/2010 đến tháng 5/2011 không phải là chị Nguyễn Thị Thúy H mà là chị Nguyễn Thị Thu Hương. Do đó hợp đồng lao động giao kết giữa chị Nguyễn Thị Thúy H và công ty TNHH ACE từ tháng 02/2010 đến tháng 5/2011 vô hiệu do có sự lừa dối vì không đúng chủ thể giao kết hợp đồng. Hậu quả của hợp đồng lao động vô hiệu là chị Nguyễn Thị Thúy H có khoảng thời gian bị đóng trùng BHXH từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 tại số sổ bảo hiểm

2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H. Việc đóng trùng BHXH ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thuý H khi tham gia Bảo hiểm xã hội nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy H về việc yêu cầu BHXH tỉnh Phú Thọ thoái thu số tiền đóng trùng bảo hiểm xã hội từ tháng 2/2010 đến tháng 5/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510001350 mang tên Nguyễn Thị Thúy H.

Đối với số tiền thoái thu **4.889.472đ** *(bốn triệu tám trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm bẩy mươi hai đồng)* thực tế phải trả cho chị Nguyễn Thị Thu Hương nhưng chị Nguyễn Thị Thu Hương đã chết, người thừa kế theo pháp luật của chị Nguyễn Thị Thu Hương đề nghị giao toàn bộ số tiền này cho chị Nguyễn Thị Thúy H, xét thấy yêu cầu này là hoàn toàn tự nguyện nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí sơ thẩm và không yêu cầu B phải chịu án phí sơ thẩm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thúy H nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 5 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 30 Bộ Luật lao động năm 1994, Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006, Điều 132, 137, 389 Bộ luật dân sự 2005, Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy H.

2. Buộc B thoái thu thời gian đóng bảo hiểm xã hội của chị Nguyễn Thị Thúy H tại Công ty THHH ACE khu Công nghiệp Thụy Vân từ tháng 02/2010 đến tháng 05/2011 tại số sổ bảo hiểm 2510001350 với số tiền là: **4.889.472đ** *(bốn triệu tám trăm tám mươi chín nghìn bốn trăm bẩy mươi hai đồng)* trả cho chị Nguyễn Thị Thúy H.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (ba trăm

nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 000086 ngày 22/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phốViệt Trì.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Thu Trang

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THA DS tp Việt Trì;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.